Figure S4

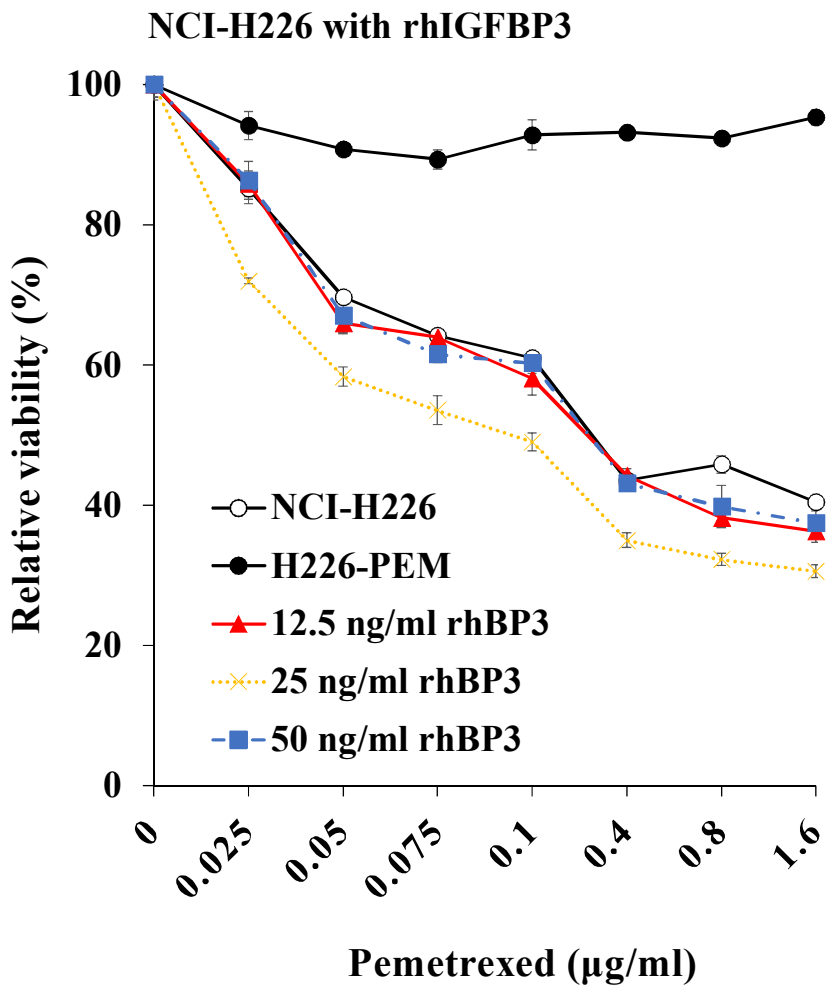
NCI-H226 with rhIGFBP3
Relative viability (%)
100
80
60
40
20
0
NCI-H226
H226-PEM
12.5 ng/ml rhBP3
25 ng/ml rhBP3
50 ng/ml rhBP3
0
0.025
0.05
0.075
0.1
0.4
0.8
1.6
Pemetrexed (µg/ml)